

## **Phụ lục I**

# **YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

(Kèm theo Giấy phép môi trường số: /GPMT-UBND ngày /4/2023  
của UBND tỉnh Nam Định)

## **A. NỘI DUNG CẤP PHÉP XẢ NƯỚC THẢI**

- Không thuộc đối tượng phải cấp phép đối với nước thải theo quy định tại Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường (do nước thải sau xử lý được đầu nối vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN Hòa Xá, không xả thải trực tiếp ra môi trường).

- Đã có thỏa thuận đầu nối nước thải vào hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN Hòa Xá theo các văn bản đã ký với Trung tâm Phát triển hạ tầng và tư vấn đầu tư KCN tỉnh Nam Định (Đơn vị đầu tư và kinh doanh hạ tầng KCN Hòa Xá, đồng thời là đơn vị quản lý, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung) bao gồm: Hợp đồng dịch vụ xử lý nước thải số 17/HĐDV-XLNT ngày 1/4/2013 và Phụ lục hợp đồng số 01-17/PLHĐDV-XLNT (Công ty có trách nhiệm thực hiện theo đúng nội dung hợp đồng đã ký kết).

## **B. YÊU CẦU BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG ĐỐI VỚI THU GOM, XỬ LÝ NƯỚC THẢI**

### **1. Công trình, biện pháp thu gom, xử lý nước thải**

1.1. Mạng lưới thu gom nước thải từ các nguồn phát sinh nước thải để đưa về hệ thống xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải từ nhà vệ sinh được thu gom, xử lý sơ bộ qua bể tự hoại 3 ngăn và nước thải khu vực nhà ăn xử lý sơ bộ qua bể tách mỡ được thu gom về hệ thống xử lý nước thải công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

- Nước thải sản xuất

+ Tại khu vực chiết xuất lô M13 xưởng 5 bố trí 1 máy rửa dược liệu tự động kích thước 3,7 x 0,8 x 1,5 m và 02 bồn rửa kích thước 2 x 1 x 0,8 m. Máy rửa và các bồn rửa có khoang chứa cặn và lọc rác. Sau mỗi mẻ rửa hoặc ca làm việc (tùy thuộc vào lượng rác phát sinh sau mỗi mẻ rửa), rác - cặn sẽ được xả và thu gom về khu vực chứa rác thải công nghiệp để xử lý.

+ Tại khu vực bào chế tổng hợp lô M13 xưởng 2, 3, 4 bố trí 3 chậu rửa kích thước 1 x 0,8 x 0,8 m để phục vụ vệ sinh công cụ và dụng cụ sản xuất. Các chậu đều có thiết bị lọc rác, cặn. Sau mỗi mẻ rửa, cặn - rác được thu gom về khu vực chứa chất thải rắn công nghiệp để thu gom và thuê đơn vị chức năng xử lý theo quy định.

+ Nước thải phát sinh từ quá trình rửa nguyên liệu sau khi được tách cặn, rác thu gom bằng đường ống nhựa PVC đường kính D110 đưa về hệ thống xử lý nước thải công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm để thu gom

1.2. Công trình, thiết bị xử lý nước thải

- Nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất sau khi xử lý sơ bộ → Hồ thu gom → Lọc tác tinh → Bể trung hòa → Bể điều hòa → Bể kỵ khí → Anoxic →

Arotank 02 lần → Bể lọc màng MBR → Khử trùng → Hồ ga (nước thải đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B)) → Công thu gom nước thải của KCN Hòa Xá.

(Chi tiết thông số của hệ thống xử lý nước thải được nêu trong báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của dự án)

- Hóa chất sử dụng: Polyme 0,5 tấn/năm; Javen (NaOCl) 15 tấn/năm; NaOH 05 tấn/năm; Acid H<sub>2</sub>SO<sub>4</sub> 1,1 tấn/năm.

### 1.3. Biện pháp, công trình, thiết bị phòng ngừa, ứng phó sự cố

- Công ty bố trí 01 cán bộ phụ trách vận hành giám sát hệ thống xử lý nước thải và được đào tạo đáp ứng yêu cầu vận hành; tuân thủ nghiêm ngặt quy trình vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Khi hệ thống xử lý nước thải gặp sự cố, nước thải sau xử lý không đạt quy chuẩn trước khi thải ra công thu gom nước thải của KCN, Chủ dự án cử cán bộ kiểm tra nguyên nhân, khắc phục sự cố hoặc tạm dừng sản xuất để khắc phục. Nước thải xử lý đảm bảo đạt quy chuẩn mới cho hệ thống hoạt động trở lại.

## 2. Kế hoạch vận hành thử nghiệm

### 2.1. Thời gian vận hành thử nghiệm

Dự kiến từ tháng 5/2023 đến tháng 8/2023.

### 2.2. Công trình, thiết bị xả nước thải phải vận hành thử nghiệm

Hệ thống xử lý nước thải công suất 100 m<sup>3</sup>/ngày.đêm.

#### 2.2.1. Vị trí lấy mẫu

- 01 mẫu tại hồ thu gom nước thải.

- 01 mẫu tại hồ ga sau khử trùng trước khi thải vào công thu gom nước thải của KCN Hòa Xá.

#### 2.2.2. Chất ô nhiễm và giá trị giới hạn cho phép của chất ô nhiễm

Chất lượng nước thải trước khi thải ra công thu gom nước thải của KCN Hòa Xá phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) (Áp dụng hệ số K<sub>q</sub> = 0,9; K<sub>f</sub> = 1,1; đối với các thông số pH, độ màu, Coliforms thì C<sub>max</sub> = C), cụ thể như sau:

TT	Thông số	Đơn vị tính	Giá trị cho phép QCVN40:2011/BTNMT, cột B	
			Giá trị C	Giá trị C <sub>max</sub>
1	Lưu lượng	m <sup>3</sup> /h	-	-
2	pH	-	5,5 ÷ 9	5,5 ÷ 9
3	Độ màu	Pt/Co	150	148,5
4	BOD <sub>5</sub> (20 <sup>0</sup> C)	mg/l	50	49,5
5	COD	mg/l	75	74,25
6	Chất rắn lơ lửng	mg/l	100	99

7	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	10	9,9
8	Clorua	mg/l	2	1,98
9	Amoni (tính theo N)	mg/l	10	9,9
10	Tổng Nitơ	mg/l	40	39,6
11	Tổng phốt pho (tính theo P)	mg/l	6	5,94
12	Tổng Phenol	mg/l	0,5	0,495
13	Sunfua	mg/l	0,5	0,495
14	Coliform	VK/100 ml	5.000	5.000
15	Sắt (Fe)	mg/l	5	4,95
16	Crom (VI)	mg/l	0,1	0,099

### 2.3. Tần suất lấy mẫu

- Tiến hành lấy mẫu trong 03 ngày liên tiếp với 01 mẫu đầu vào tại hồ thu gom nước thải và 03 mẫu đầu ra tại hồ ga sau xử lý trước khi thải vào cống thu gom nước thải của KCN Hòa Xá. Tần suất lấy mẫu 01 lần/ngày.

- Chủ dự án có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường để được kiểm tra, giám sát quá trình vận hành thử nghiệm.

### 3. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường

3.1. Thu gom, xử lý toàn bộ nước thải của dự án đảm bảo đạt quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT (cột B) trước khi thải ra cống thu gom nước thải của KCN Hòa Xá, không xả trực tiếp ra môi trường.

3.2. Có nhật ký vận hành ghi chép đầy đủ các nội dung: Lưu lượng (đầu vào, đầu ra), các thông số đặc trưng của nước thải đầu vào và đầu ra (nếu có); lượng điện tiêu thụ; loại và lượng hóa chất sử dụng, bùn thải phát sinh. Nhật ký vận hành viết bằng tiếng Việt và lưu giữ theo quy định.

3.3. Đảm bảo bố trí đủ nguồn lực, thiết bị, hóa chất để thường xuyên vận hành hiệu quả các hệ thống, công trình thu gom, xử lý nước thải của Dự án.

3.4. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc thực hiện đầu nối nước thải về hệ thống thu gom, xử lý nước thải tập trung của KCN Hòa Xá để tiếp tục xử lý./.